

## KẾ HOẠCH

### Đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Thực hiện Văn bản số 2654/LĐTBXH-VPQGGN ngày 21/6/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xây dựng Kế hoạch Đầu tư công năm 2025 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là *Chương trình*), cụ thể như sau:

#### A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM, KHẢ NĂNG THỰC HIỆN 9 THÁNG VÀ ƯỚC THỰC HIỆN CẢ NĂM 2024

##### I. Công tác chỉ đạo, điều hành

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định, Kế hoạch, Chương trình và các Văn bản chỉ đạo kịp thời triển khai thực hiện công tác giảm nghèo nói chung và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nói riêng đầy đủ, kịp thời<sup>1</sup>.

Thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27/3/2024 lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về

<sup>1</sup> Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2024

Kế hoạch Số 265/KH-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với huyện Na Hang thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với huyện Sơn Dương thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch công tác giảm nghèo năm 2024 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

## **II. Kết quả phân bổ, sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình**

### **1. Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được giao và đã phân bổ năm 2024**

a) Vốn giao năm 2024: 323.078 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn ngân sách trung ương: 313.668 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư: 135.959 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 177.709 triệu đồng.

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 9.410 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư: 4.079 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 5.331 triệu đồng.

b) Vốn kéo dài thực thực hiện năm 2024: 122.960 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn ngân sách trung ương: 120.770 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư: 32.882 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 87.887 triệu đồng.

- Vốn đối ứng ngân sách địa phương: 2.190 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư: 2.190 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 0 triệu đồng.

### **2. Kết quả thực hiện giải ngân**

Đến ngày 20/7/2024, tổng kết quả giải ngân kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024: 88.929/446.038,3 triệu đồng, **đạt 20%** (Vốn năm 2024: 69.318/323.078 triệu đồng, đạt 21%; vốn năm 2023 kéo dài sang năm 2024: 19.299/122.960,3 triệu đồng, đạt 16%). Cụ thể:

a) Ngân sách trung ương: 86.929 triệu đồng (vốn đầu tư 56.265 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 30.664 triệu đồng). Vốn năm 2024 giải ngân 68.322 triệu

đồng (vốn đầu tư 46.452 triệu đồng, vốn sự nghiệp 21.870 triệu đồng), vốn kéo dài thực hiện năm 2024 giải ngân 18.607 triệu đồng (vốn đầu tư 9.813 triệu đồng, vốn sự nghiệp 8.794 triệu đồng).

b) Ngân sách địa phương: 1.688 triệu đồng (vốn đầu tư 692 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 996 triệu đồng). Vốn năm 2024 giải ngân 996 triệu đồng vốn sự nghiệp, vốn kéo dài thực hiện năm 2024 giải ngân 692 triệu đồng vốn đầu tư.

c) Ước thực hiện 9 tháng đầu năm, tổng tỷ lệ giải ngân của Chương trình đạt 75%, ước thực hiện cả năm tỷ lệ giải ngân đạt 95% trở lên.

### **III. Tình hình thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Kiểm toán nhà nước**

#### **1. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội.**

Thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27/3/2024 lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (lựa chọn 02 huyện là Na Hang và Sơn Dương).

Căn cứ Nghị quyết hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 về giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với huyện Na Hang thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 23/5/2024 về giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với huyện Sơn Dương thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 tỉnh Tuyên Quang.

#### **2. Kết quả thực hiện kết luận của Kiểm toán nhà nước, các cơ quan thanh tra liên quan trong thực hiện Chương trình**

Việc thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2021-2025 chưa thực hiện Kiểm toán và thanh tra.

### **IV. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình**

- Mục tiêu năm 2024: Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 14,03% xuống còn 11,02% (kế hoạch trong năm giảm 3,01%), ước thực hiện trong năm giảm 3,08%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số từ 4% trở lên. Ước thực hiện đạt kế hoạch đề ra.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo ở huyện nghèo từ 4% trở lên. Ước thực hiện đạt kế hoạch đề ra.

## **V. Kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án, hoạt động của Chương trình**

### **1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn (ĐBK) vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo**

**Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã ĐBK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo:**

Đã triển khai đầu tư 37 công trình khởi công mới (*11 công trình giáo dục, 17 công trình giao thông, 6 công trình công cộng, 3 công trình nông, lâm, ngư nghiệp*) trong đó 6 công trình vốn tỉnh quản lý do Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư (*03 công trình lĩnh vực giáo dục và 03 công trình giao thông*), 31 công trình vốn huyện quản lý do Ban quản lý đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Công trình duy tu bảo dưỡng 16 công trình do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư (*15 công trình giao thông, 01 công trình thủy lợi*). Tổng số hộ nghèo hưởng lợi là 31.161 hộ, hộ cận nghèo là 8.581 hộ, hộ dân tộc thiểu số là 57.699 hộ. Hiện nay Ủy ban nhân dân huyện Na Hang, Lâm Bình đang tiến hành thi công các danh mục công trình, có 11 công trình hoàn thành<sup>2</sup>. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, hỗ trợ phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo bền vững.

### **2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

Các huyện, thành phố đang khẩn trương hoàn thiện hồ sơ để thực hiện các mô hình, dự án đã đăng ký theo kế hoạch và tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt từ năm 2023 theo phân kỳ đầu tư (*trong đó năm 2024 đã phê duyệt 17 dự án, còn lại đang xây dựng hồ sơ*)<sup>3</sup>.

### **3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

<sup>2</sup> Cụ thể: Huyện Lâm Bình: 06 công trình đã hoàn thành, hoàn thiện thủ tục bàn giao đưa vào sử dụng; 08 công trình đang thi công; 01 công trình đang thực hiện thủ tục pháp lý. Huyện Na Hang: 05/22 công trình đã cơ bản hoàn thành công trình, nhà thầu đang hoàn thiện hồ sơ hoàn công; 17 công trình còn lại đang được các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công.

<sup>3</sup> (1) Huyện Na Hang tiếp tục hỗ trợ thực hiện 05 dự án phát triển sản xuất theo loại hình nông nghiệp. (2) Huyện Lâm Bình đã rà soát xong hộ tham gia thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị: 04 dự án. (3) Huyện Chiêm Hóa đã rà soát và đang thẩm định hồ sơ 16 dự án chăn nuôi cho 15 xã phương thức hỗ trợ dự án cộng đồng. (4) Huyện Hàm Yên đã ban hành Quyết định phê duyệt 12/14 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; đang thẩm định chờ phê duyệt 02 dự án chăn nuôi bò sinh sản xã Bằng Cốc. (5) Huyện Yên Sơn đang hoàn thiện 21 dự án trong lĩnh vực nông nghiệp theo phương thức hỗ trợ tại cộng đồng. (6) Huyện Sơn Dương ban hành Thông báo số 55/TB-UBND ngày 08/4/2024 về việc lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện các Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc Chương. (7) Thành phố Tuyên Quang triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng tại 11 xã, phường. Hiện nay, các xã, phường đang xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, dự kiến triển khai giải ngân xong trước 30/7/2024.

**a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đang triển khai thực hiện tham mưu quyết định giao dự toán, rà soát hộ tham gia, xây dựng lập dự án trình phê duyệt<sup>4</sup>.

**b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng**

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, điều tra khảo sát và thu thập thông tin đối tượng trẻ em, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, truyền thông nâng cao nhận thức, đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, thực hiện đấu thầu<sup>5</sup>.

**4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

**a) Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn**

- Đối với vốn đầu tư phát triển: Hiện nay Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ Tuyên Quang đang tiến hành thi công các hạng mục công trình dự án đầu tư mở rộng công trình xây dựng khoa dân tộc nội trú. Tổng khối lượng thi công hoàn thành đạt khoảng 30%<sup>6</sup>.

- Đối với vốn sự nghiệp: Đối với nguồn vốn phân bổ cho Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang đang thực hiện bước thẩm định giá, trình

---

4 (1) Huyện Lâm Bình đã rà soát xong hộ tham gia thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (01 dự án nuôi bò sinh sản); hiện nay Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện đang xây dựng, lập dự án trình phê duyệt. (2) Huyện Na Hang thực hiện 02 dự án phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp. (3) Huyện Chiêm Hóa đã tham mưu quyết định về giao dự toán kinh phí để thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị trồng mía, ước thực hiện giải ngân 432,921 triệu đồng trong tháng 7/2024. (4) Huyện Hàm Yên đã ban hành Quyết định phê duyệt 02/06 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng, 04 dự án đang xây dựng thuộc xã Phù Lưu, Bình Xa, Nhân Mục, thị trấn Tân Yên. (5) Huyện Yên Sơn đang triển khai thực hiện 01 dự án thực hiện phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trong lĩnh vực nông nghiệp. (6) Huyện Yên Sơn chưa mua được sản phẩm đa vi chất dinh dưỡng. (7) Thành phố Tuyên Quang đã phân bổ kinh phí cho các xã, các xã đang hoàn thiện hồ sơ dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng trình Ủy ban nhân dân thành phố; xã Thái Long đã triển khai, tuyên truyền rộng rãi tới các thôn; tổ chức họp thôn để tuyên truyền, triển khai tới các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định).

5. (1) Huyện Lâm Bình hiện nay đang thực hiện bước đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu. (2) Huyện Na Hang đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đang rà soát danh sách đại biểu chuẩn bị tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản, y tế trường học, giáo viên, cán bộ làm công tác dinh dưỡng ở trường học và liên ngành về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em trên địa bàn huyện; Tổ chức 12 lớp nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn về dinh dưỡng, chăm sóc dinh dưỡng hợp lý, phòng chống suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng cho 1.200 phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ dưới 5 tuổi, người chăm sóc trẻ, học sinh từ 12 tuổi trở lên thuộc 12 xã, thị trấn trên địa bàn huyện. (3) Huyện Chiêm Hóa đang thực hiện đấu thầu mua vi chất dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng thể thấp còi thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo dưới 36 tháng. (4) Huyện Hàm Yên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện. (5) Huyện Sơn Dương đang chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện điều tra, khảo sát, thu thập thông tin về đối tượng trẻ em hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt dinh dưỡng, hiện đang hoàn thiện các thủ tục hồ sơ đấu thầu mua sản phẩm dinh dưỡng, hoạt động truyền thông.

6. Nhà lớp học 04 tầng: Thi công xong hào chống mối trong nhà; xây tường tầng 1; lắp đặt cốp pha, cốt thép bê tông lanh tô ô văng tầng 1; bê phốt và lắp đặt hệ thống thoát nước nhà vệ sinh tầng 1; Nhà xưởng thực hành các nghề nâng cao (03 tầng): Đang thi công lắp đặt cốp pha, cốt thép đổ bê tông dầm, sàn tầng 3; Các hạng mục phụ trợ: Sàn nền đạt 75%; Nhà để xe giáo viên, học sinh (01 tầng) đạt 91%.

các cơ quan liên quan thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình<sup>7</sup>. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hiện nay đã ban hành kế hoạch về tổ chức đào tạo nghề theo Chương trình<sup>8</sup>.

**b) Tiểu dự án 2.** Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Ủy ban nhân dân cấp huyện Na Hang, Lâm Bình chỉ đạo cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã phối hợp với các doanh nghiệp tăng cường thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài và đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện hỗ trợ chi phí ban đầu cho người lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài<sup>9</sup>.

**c) Tiểu dự án 3.** Hỗ trợ việc làm bền vững

- Vốn đầu tư phát triển: Hiện nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện xong gói thầu số 01 (cung cấp thiết bị giai đoạn 1 của dự án), đang triển khai các thủ tục để thực hiện các gói thầu tiếp theo.

- Vốn sự nghiệp: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch năm 2024 để triển khai thực hiện<sup>10</sup>.

**5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo.**

- Tổng số hộ nghèo được giải ngân hỗ trợ nhà ở đến 30/6/2024 là 228/485 nhà (*118 hộ xây mới và 110 hộ sửa chữa nhà ở*), đạt 47,01% kế hoạch vốn giao.

- Tổng số hộ cận nghèo được giải ngân hỗ trợ nhà ở đến 30/6/2024 là 59/84 hộ (*26 hộ xây mới và 33 hộ sửa chữa nhà ở*), đạt 70,23% kế hoạch vốn giao.

- Chất lượng nhà ở đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup>, “3 cứng” (*nền cứng, khung-tường cứng, mái cứng*), tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên;

---

7. Công tác mua sắm thiết bị dạy nghề đang thực hiện bước thẩm định giá thiết bị cần mua sắm; Công tác sửa chữa nhà xưởng đang trình Sở Xây dựng thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình theo quy định; Công tác phát triển chương trình học liệu và phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, người dạy nghề đang triển khai thực hiện cử giảng viên đi học tiếng nước ngoài, xây dựng kế hoạch phát triển chương trình học liệu cho các nghề đào tạo của nhà trường.

8. Hiện nay huyện Na Hang đang tổ chức 02 lớp đào tạo nghề (57 học viên), huyện Hàm Yên 01 lớp (35 học viên); Chiêm Hóa 03 lớp (105 học viên).

9. Kết quả: Trong 6 tháng đầu năm 2024, huyện Na Hang đã thực hiện hỗ trợ cho 05 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với tổng số tiền hỗ trợ 27,5 triệu đồng, cơ quan chuyên môn đang thẩm định 02 hồ sơ đề nghị hỗ trợ từ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Huyện Lâm Bình đã thẩm định và trình Quyết định hỗ trợ chi phí ban đầu 08 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài với tổng số tiền hỗ trợ 72,2 triệu đồng, hiện đang thực hiện thẩm định 02 bộ hồ sơ của người lao động.

10. Đến nay đã tổ chức được 09 phiên giao dịch việc làm (huyện Na Hang 02 phiên, huyện Lâm Bình 03 phiên, Yên Sơn 02 phiên, Sơn Dương 04 phiên). Huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa chưa triển khai thực hiện.

diện tích sử dụng sau khi xây dựng mới và sửa chữa, cải tạo lại nhà ở các hộ gia đình đều có diện tích sử dụng tối thiểu là 50 m<sup>2</sup> trở lên (*tối đa có nhà 130 m<sup>2</sup>*).

## **6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

Các cơ quan, đơn vị của các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện. Các cơ quan chuyên môn đang phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức thực hiện theo kế hoạch. Tiến độ thực hiện cụ thể như sau:

### **a) Tiểu Dự án 1: Tiểu dự án 1. Giảm nghèo về thông tin**

Huyện Lâm Bình đang hoàn thiện khảo sát thực trạng tại các xã, xây dựng kế hoạch triển khai dự án, lập danh mục đề nghị mua sắm, hiện đang chờ chứng thư thẩm định giá; huyện Na Hang đã thực hiện 06 chương trình truyền thông và giảm nghèo về thông tin; huyện Hàm Yên phân bổ kinh phí cho các đơn vị, cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; huyện Yên Sơn dự kiến mở rộng 25 cụm loa tại 06 xã khu vực III trên địa bàn huyện; thành phố Tuyên Quang xây dựng 45 bài phát thanh trên sóng phát thanh - truyền thanh thành phố, xây dựng 02 chuyên đề phóng sự truyền hình đăng tải trên sóng phát thanh, truyền thanh của thành phố và trên cổng thông tin điện tử thành phố và trang Fanpage của Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao thành phố quản lý.

### **b) Tiểu dự án 2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

Liên minh Hợp tác xã đã thực hiện 03 lớp truyền thông cho các đại biểu là Hợp tác xã và các thành viên, hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, hộ khó khăn sinh sống trên địa bàn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Na Hang và Chiêm Hóa. Huyện Hàm Yên triển khai làm mới và lắp đặt 90 pano tuyên truyền về công tác giảm nghèo năm 2024 tại 03 xã Yên Thuận, Yên Lâm, Bằng Cốc. Huyện Lâm Bình ban hành kế hoạch và tổ chức Hội thi tuyên truyền viên giỏi về công tác giảm nghèo. Huyện Na Hang đã ký kết hợp đồng gói thầu thực hiện các chuyên mục truyền hình và bản tin phát thanh về công tác giảm nghèo. Huyện Lâm Bình ban hành kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên truyền viên giỏi về công tác giảm nghèo).

## **7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

### **a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

Ngay sau khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ và giao dự toán chi tiết vốn sự nghiệp Chương trình, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã tiến hành triển khai thực hiện<sup>11</sup>. Ngoài ra Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch tổ chức tập

---

<sup>11</sup> Kết quả: Đã tổ chức 07 cuộc học tập kinh nghiệm về công tác giảm nghèo cho trên 780 đại biểu các cấp (Na Hang 06 đoàn với 224 đại biểu, Lâm Bình 04 đoàn với 268 đại biểu, Yên Sơn 05 đoàn với 197 đại biểu, Hàm Yên 02 đoàn với 94 đại biểu).

huấn nâng cao năng lực công tác giảm nghèo, dự kiến sẽ tổ chức trong tháng 7 năm 2024.

**b) Tiêu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

Tiêu dự án 2: Đã thực hiện 07 cuộc kiểm tra trên địa bàn toàn tỉnh. Trong đó cấp tỉnh 03 đoàn, cấp huyện 01 đoàn<sup>12</sup>.

**VI. Đánh giá chung**

**1. Khó khăn, tồn tại chung:**

Tiến độ triển khai thực hiện Chương trình còn chậm, mới thực hiện việc xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ, phân bổ nguồn vốn cho các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện rà soát, lập thủ tục hồ sơ... tỷ lệ giải ngân của Chương trình đạt thấp.

Công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, đối tượng và nội dung hỗ trợ, điều kiện tham gia các Dự án, Tiêu dự án chưa sâu rộng, công tác nghiên cứu, chuẩn bị triển khai các hoạt động ở cấp huyện, cấp xã, thôn còn lúng túng.

Công tác kiểm tra, giám sát ở cơ sở chưa được thực hiện thường xuyên để kịp thời hướng dẫn địa phương, cơ sở trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình<sup>13</sup>.

Luật Đấu thầu năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2024, trong đó có một số nhiệm vụ được giao của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững cần thực hiện theo pháp luật về đấu thầu vì vậy cần thời gian nghiên cứu triển khai đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

**2. Khó khăn, tồn tại từng Dự án, Tiêu dự án:**

**- Đối với Tiêu Dự án 1, Dự án 4**

+ Đến nay, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên vẫn chưa có văn bản hướng dẫn và quy định là đối tượng thụ hưởng các nội

---

12 Sở Lao động – Thương binh và Xã hội 02 cuộc: (1) kiểm tra, giám sát tình hình, kết quả đào tạo nghề trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2024 trên địa bàn 04 huyện Na Hang, Hàm Yên, Yên Sơn, Chiêm Hóa; (2) Kiểm tra liên ngành về chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn toàn tỉnh. Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, giám sát việc thực hiện xây dựng và kế hoạch thực hiện Chương trình; tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn; tiến độ thực hiện Chương trình cho đến thời điểm kiểm tra; mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hằng năm, giai đoạn 5 năm; mức độ tham gia và hưởng lợi của người dân trên địa bàn 04 huyện Na Hang, Lâm Bình, Yên Sơn, Hàm Yên. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức kiểm tra, giám sát về nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp tại 4 huyện (Lâm Bình, Na Hang, Sơn Dương, Yên Sơn). Huyện Hàm Yên tổ chức 01 đợt kiểm tra, giám sát thực hiện công tác giảm nghèo tại xã Yên Lâm. Huyện Na Hang thành lập 02 đoàn kiểm tra cấp huyện.

<sup>13</sup> Đến thời điểm kiểm tra, giám sát mới có các sở: Lao động – Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên, Na Hang xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra giám sát Chương trình MTQG giảm nghèo tại cơ sở.

dung hỗ trợ trong Tiểu dự án 1 Dự án 4 Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn; chưa có khái niệm và hướng dẫn xác định về “*người lao động có thu nhập thấp*” (Ngày 12/7/2024 Bộ Lao động – TB và Xã hội tiếp tục có Văn bản số 3051/BLĐTBXH-VP về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi trước Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV về nhóm người lao động có thu nhập thấp).

+ Không tuyển sinh được người học tham gia các lớp đào tạo nghề. Lý do cùng đồng thời triển khai các Tiểu dự án về phát triển giáo dục nghề nghiệp thuộc chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

### **- Đối với Dự án 5**

+ Hiện nay Chính phủ chưa có chính sách riêng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc dự án 5 được vay vốn từ nguồn vay Ngân hàng Chính sách xã hội để làm nhà ở, nên ngoài kinh phí hỗ trợ của nhà nước, các hộ nghèo, hộ cận nghèo đều phải có kế hoạch huy động thêm kinh phí của anh em, họ hàng, người thân và cũng không tự mình chủ động được nguồn kinh phí này nên có xảy ra một số trường hợp phải thay đổi kế hoạch từ đăng ký xây mới sang sửa chữa nhà ở.

+ Do đặc thù của người đồng bào dân tộc thiểu số, các hộ gia đình thường xem chọn ngày khởi công làm nhà ở vào những tháng giữa năm và cuối năm do vậy ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án; đa số vị trí làm nhà ở của các hộ nghèo, hộ cận nghèo đều rất xa trung tâm xã, xa đường giao thông lớn, việc vận chuyển nguyên liệu, vật liệu xây dựng đến chân công trình rất khó khăn, chi phí vận chuyển cao, một số hộ đi làm ăn xa, chưa bố trí được ngày khởi công xây dựng, sửa chữa nhà ở.

### **2. Nguyên nhân:**

Cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa thực sự quyết liệt trong chỉ đạo, triển khai thực hiện; chưa phát huy được chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện, Ban Quản lý các chương trình MQTQ cấp xã trong thực hiện công tác giảm nghèo.

Năng lực của một số cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cơ sở còn hạn chế, chưa chuyên trách, kiêm nhiệm nhiều công việc; một số bộ phận, cán bộ công chức còn chưa nghiên cứu sâu các nội dung triển khai thực hiện, chưa nắm được nội dung, mục tiêu của Chương trình, có tâm lý e ngại sợ trách nhiệm...nên khó khăn, làm chậm tiến độ trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại cơ sở.

Sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và cơ quan chủ quản chương trình có lúc chưa chặt chẽ nên quá trình tổng hợp, báo cáo, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình còn chưa đảm bảo về tiến độ, một số nội dung

của dự án, tiêu dự án còn phải điều chỉnh nhiều lần dẫn đến chậm triển khai thực hiện<sup>14</sup>.

## **B. KẾ HOẠCH NĂM 2025 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

### **I. Bối cảnh xây dựng kế hoạch năm 2025**

#### **1. Thuận lợi**

Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác giảm nghèo như: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; chính sách hỗ trợ y tế, giáo dục cho con em hộ nghèo; chính sách tín dụng ưu đãi; các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số. Nguồn lực thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo được đảm bảo, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

Các chính sách của Đảng và Nhà nước luôn nhận được sự đồng thuận của người dân, có sự chung tay vào cuộc của các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; luôn làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, coi công tác giảm nghèo đa chiều là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của hệ thống chính trị và xã hội, qua đó tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

Quốc hội ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã tạo điều kiện chủ động cho địa phương trong việc triển khai thực hiện và sử dụng hiệu quả nguồn vốn của chương trình theo tình hình thực tế tại địa phương.

#### **2. Khó khăn**

Do vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên chung của tỉnh không thuận lợi (*không có cảng biển biển, cửa khẩu, chưa có đường sắt ...*); địa hình các huyện vùng

---

<sup>14</sup> Một số công trình, dự án khi triển khai thực hiện phải điều chỉnh đầu điểm (*Xây dựng bến thủy huyện Lâm Bình*); điều chỉnh quy hoạch (*Đầu tư mở rộng công trình Xây dựng khoa dân tộc nội trú Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang*); điều chỉnh thiết kế (*Xây kè chống sạt lở tại xã Xuân Lập; Xây dựng tuyến đường Thổ Bình - Minh Quang...*); điều chỉnh tên dự án (*Về cơ sở hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu: Mua sắm trang thiết bị đầu tư (Tiểu dự án 3 Dự án 4): Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin (máy tính, máy tính chủ, đường truyền, hạ tầng kỹ thuật...để phục vụ nhập tin, lưu trữ, tổng hợp thông tin; kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và chia sẻ thông tin thị trường lao động trên Cổng thông tin điện tử tỉnh/huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc và hệ thống thông tin thị trường lao động*); một số công trình xây dựng trường học phải thực hiện công tác thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy...; một số công trình đang thi công để thực hiện thu hồi vốn tạm ứng thuộc kế hoạch vốn năm 2022 và năm 2023, một số công trình năm 2024 được bố trí vốn đến thời điểm báo cáo chưa thực hiện giải ngân: Công trình xây dựng đường giao thông đoạn từ UBND xã Thượng Lâm đến đèo Ái Âu, xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, hiện nay công trình đang đánh giá tác động môi trường; công trình xây dựng khu xử lý chất thải, quy mô 03 xã Đà Vị, Yên Hoa, Hồng Thái: công trình do vướng mắc vị trí xây dựng, hiện nay công trình đang lập quy hoạch.

cao, các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa chia cắt, đất sản xuất cho người dân chưa đáp ứng yêu cầu, nhiều hộ nghèo cận nghèo còn thiếu đất sản xuất, thiếu vốn, thiếu phương tiện sản xuất; nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo còn hạn chế; hộ mới thoát nghèo và người dân ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn; số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn ít, doanh thu nhỏ, chưa thu hút được nhiều lao động vào làm việc để chuyển dịch cơ cấu lao động của địa phương và tiêu thụ sản phẩm do người dân sản xuất ra để nâng cao thu nhập; một số hộ nghèo do trong gia đình có người ốm đau thường xuyên, tàn tật, già cả, có người mắc tệ nạn xã hội. Thiên tai, dịch bệnh và thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện công tác giảm nghèo.

## **II. Mục tiêu**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các địa phương; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống và tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng các xã, thôn/bản nghèo nhằm sớm thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn; hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, sinh kế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Tỷ lệ hộ nghèo chung toàn tỉnh giảm bình quân từ 2,5%/năm trở lên, trong đó hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm bình quân từ 4%/năm trở lên; Tỷ lệ hộ nghèo ở các huyện nghèo giảm từ 4%/năm trở lên.

### **3. Kết quả chủ yếu**

- 100% các huyện nghèo được hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội liên kết vùng, phục vụ dân sinh, sản xuất, thương mại, lưu thông hàng hóa và cung cấp các dịch vụ xã hội cơ bản; ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, gồm: Đường giao thông, trường học, cơ sở y tế, cầu, hạ tầng điện, công trình thủy lợi.

- Hỗ trợ xây dựng, nhân rộng mỗi huyện ít nhất 02 mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh; cùng với thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ

phát triển sản xuất, ổn định sinh kế khác, góp phần giảm hộ nghèo do nguyên nhân thiếu vốn sản xuất.

- 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo.

### **III. Nội dung hoạt động và đề xuất kinh phí thực hiện Chương trình**

**Tổng nhu cầu vốn thực hiện: 282.647 triệu đồng**, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 270.647 triệu đồng (*Vốn đầu tư phát triển: 88.940 triệu đồng, vốn sự nghiệp 181.707 triệu đồng*).

- Ngân sách địa phương (bộ trí tối thiểu 3% so với nguồn vốn được Trung ương phân bổ): 8.119 triệu đồng.

- Huy động khác: 12.000 triệu đồng.

#### **1. Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo**

**Tiểu dự án 1:** Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo:

- Mục tiêu: Tiếp tục hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho huyện nghèo phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Đối tượng: Các huyện nghèo trên địa bàn tỉnh (huyện Na Hang và huyện Lâm Bình).

- Nội dung: Tiếp tục triển khai hỗ trợ 37 công trình khởi công (*11 công trình giáo dục, 17 công trình giao thông, 6 công trình công cộng, 3 công trình nông, lâm, ngư nghiệp*) trong đó 6 công trình vốn tỉnh quản lý do Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư (*03 công trình lĩnh vực giáo dục và 03 công trình giao thông*), 31 công trình vốn huyện quản lý do Ban quản lý đầu tư xây dựng làm chủ đầu tư. Công trình duy tu bảo dưỡng 16 công trình do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư (*15 công trình giao thông, 01 công trình thủy lợi*).

- Dự kiến kết quả: Hoàn thành các công trình đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, hỗ trợ phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, góp phần

nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo bền vững.

- Nhu cầu nguồn vốn dự kiến: Vốn ngân sách trung ương: 79.715 triệu đồng, gồm: Vốn đầu tư: 64.992 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 14.723 triệu đồng.

## **2. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

- Mục tiêu hỗ trợ: Mỗi huyện, thành phố triển khai thực hiện ít nhất 01 mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Đối tượng:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo), người khuyết tật không có sinh kế ổn định; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

+ Cá nhân, tổ chức, hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Nội dung: Hỗ trợ xây dựng, phát triển và nhân rộng mô hình giảm nghèo lĩnh vực nông nghiệp, triển khai thực hiện theo Điều 21, 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ (*sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ*).

- Dự kiến kết quả: Mỗi huyện, thành phố xây dựng 01 mô hình, dự án tạo sinh kế cho người dân biết cách làm ăn, ổn định cuộc sống, tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững.

- Nhu cầu nguồn vốn dự kiến: Vốn sự nghiệp ngân sách trung ương: 52.487 triệu đồng; Vốn huy động: 6.000 triệu đồng.

## **3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng**

### **a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp**

- Mục tiêu: Mỗi huyện, thành phố triển khai thực hiện ít nhất ít nhất 01 mô hình, dự án hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao nhằm đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất, bảo đảm an ninh lương thực, đáp ứng

nhu cầu dinh dưỡng, tăng thu nhập, gắn với quy hoạch sản xuất, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết đảm bảo chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đối tượng:

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (*trong vòng 36 tháng kể từ thời điểm thoát nghèo*), người khuyết tật (*không có sinh kế ổn định*); ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo.

+ Các doanh nghiệp hợp tác, đầu tư phát triển sản xuất bền vững; ưu tiên hỗ trợ các mô hình giảm nghèo do người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ làm chủ.

- Nội dung: Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; hỗ trợ phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định; phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm đảm bảo đủ dinh dưỡng; tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thị trường, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

- Dự kiến kết quả: Mỗi huyện, thành phố xây dựng 01 mô hình, dự án tạo sinh kế cho người dân biết cách làm ăn, ổn định cuộc sống, tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững.

- Nhu cầu nguồn vốn dự kiến: Vốn sự nghiệp ngân sách trung ương: 21.629 triệu đồng; Vốn huy động: 6.000 triệu đồng.

## **b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng**

- Mục tiêu: Tiếp tục triển khai các hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em dưới 16 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và trẻ em sinh sống trên địa bàn huyện nghèo.

- Đối tượng:

+ Trẻ em, phụ nữ mang thai và cho con bú thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, khu vực nông thôn và thành thị.

+ Trẻ em, phụ nữ mang thai và cho con bú, hộ gia đình, cơ sở y tế trên địa bàn huyện nghèo.

- Nội dung:

+ Tăng cường việc tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo.

+ Tăng cường hoạt động chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; bảo vệ, chăm sóc cho trẻ học đường (trẻ 5-16 tuổi).

+ Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và tư vấn cho phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, người chăm sóc trẻ về lợi ích của việc chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ và trẻ em 0-16 tuổi.

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản và cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã; tăng cường nguồn lực và vai trò phối hợp liên ngành về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em 0-16 tuổi.

+ Theo dõi, giám sát và báo cáo kết quả hoạt động.

- Dự kiến kết quả: Nâng cao kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm sản xuất cho các hộ dân, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng sản xuất, phát triển các sản phẩm có tiềm năng thế mạnh của địa phương, tạo giá trị tăng cho người sản xuất, góp phần phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

- Nhu cầu vốn ngân sách sự nghiệp trung ương: 6.545 triệu đồng.

#### **4. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững**

**a) Tiểu dự án 1:** Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

- Mục tiêu: Tiếp tục hỗ trợ Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang và các huyện, thành phố về việc phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh, gắn kết chặt chẽ giáo dục nghề nghiệp với tạo việc làm, sinh kế bền vững, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Đối tượng: Người học nghề, người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở huyện nghèo; Các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung: Tiếp tục hỗ trợ Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang và các huyện, thành phố về việc phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn tỉnh; thiết bị đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở huyện nghèo; điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề; truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm huyện nghèo; phát triển mô hình

gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp huyện nghèo; đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Dự kiến kết quả: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp; hỗ trợ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong độ tuổi lao động có khả năng lao động, có việc làm bền vững; Hoàn thành Dự án đầu tư tại trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang.

- Nhu cầu nguồn vốn ngân sách trung ương: 50.280 triệu đồng (*Vốn đầu tư: 19.261 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 31.016 triệu đồng*).

**b) Tiểu dự án 2:** Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Mục tiêu: Tiếp tục hỗ trợ việc đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động sinh sống trên địa bàn huyện nghèo Na Hang, Lâm Bình đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ hoạt động đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ, kỹ năng nghề cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững, nhất là người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động trên địa bàn huyện nghèo.

- Đối tượng: Người lao động cư trú trên địa bàn các huyện nghèo; Cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; các tổ chức, cá nhân tư vấn cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ học nghề, ngoại ngữ và giáo dục định hướng để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí, tiền ở trong thời gian tham gia đào tạo; hỗ trợ tiền đi lại trong thời gian tham gia đào tạo, trang cấp đồ dùng cá nhân thiết yếu; hỗ trợ chi phí khám sức khỏe; làm hộ chiếu, thị thực và lý lịch tư pháp để đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài cho khoảng 50 lao động.

- Dự kiến kết quả: Hoàn thành các thủ tục hồ sơ hỗ trợ chi phí cho người lao động trên địa bàn các huyện nghèo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Nhu cầu vốn sự nghiệp ngân sách trung ương: 1.889 triệu đồng.

**c) Tiểu dự án 3:** Hỗ trợ việc làm bền vững

- Mục tiêu: Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động vùng nghèo, vùng khó khăn.

- Đối tượng: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; Người lao động ở huyện nghèo; Trung tâm dịch vụ việc làm; Cơ quan quản lý Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện.

- Nội dung: Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc; hỗ trợ giao dịch việc làm; quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác; thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động; hỗ trợ kết nối việc làm thành công.

- Kết quả: Hoàn thành Dự án “Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng các cơ sở dữ liệu”. Tổ chức thành công các phiên giao dịch việc làm, ngày hội việc làm; hoàn thành việc cập nhật dữ liệu, thu thập phân tích thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh.

- Nhu cầu vốn ngân sách trung ương thực hiện: 12.450 triệu đồng (*Vốn đầu tư 4.687 triệu đồng; Vốn sự nghiệp 7.763 triệu đồng*).

## **5. Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo**

- Mục tiêu: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo; bảo đảm hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở an toàn, ổn định, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần giảm nghèo bền vững.

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo (*theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2021 - 2025*) trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, đang cư trú trên địa bàn huyện nghèo và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Chương trình có hiệu lực thi hành tối thiểu 03 năm.

- Nội dung hỗ trợ: Xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở hiện có; đảm bảo diện tích sử dụng tối thiểu 30m<sup>2</sup> “3 cứng” (*nền cứng, khung-tường cứng, mái cứng*) và tuổi thọ căn nhà từ 20 năm trở lên.

- Dự kiến kết quả: Hoàn thành trên 600 nhà xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp nhà ở hiện có của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo.

- Nhu cầu vốn thực hiện: 18.020 triệu đồng vốn ngân sách trung ương.

## **6. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

### **a) Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

- Mục tiêu: tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội.

- Đối tượng: Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin.

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở; đảm bảo 100% xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có hệ thống đài truyền thanh hoạt động, phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền và quản lý, điều hành tại địa phương.

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, thông tin cho người dân sinh sống trên địa bàn các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

+ Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư; đảm bảo 100% xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có điểm cung cấp thông tin công cộng phục vụ người dân sử dụng dịch vụ thông tin thiết yếu, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở các khu vực này.

- Dự kiến kết quả đầu ra: Xây dựng, thiết lập cụm thông tin, phục vụ thông tin, tuyên truyền đến người dân.

- Nhu cầu vốn thực hiện: 7.634 triệu đồng từ vốn sự nghiệp trung ương.

### **b) Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

- Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

- Đối tượng: Người nghèo, người dân tại các địa bàn thực hiện Chương trình; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung: Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo; hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững; tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo; xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới; tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở.

- Kết quả đầu ra: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, truyền thông tới người dân về các chính sách giảm nghèo.

- Nhu cầu vốn thực hiện: 2.993 triệu đồng từ vốn sự nghiệp trung ương.

## **7. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình**

### **a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- Mục tiêu: 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng tập huấn kiến thức cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện chương trình; lập kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo.

- Đối tượng: Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, nhất là cấp cơ sở (*cán bộ thôn, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cộng tác viên giảm nghèo, cán bộ các Hội, đoàn thể*).

- Nội dung: Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

- Kết quả: 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng tập huấn kiến thức.

- Nhu cầu vốn sự nghiệp ngân sách trung ương: 8.550 triệu đồng.

### **b) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

- Mục tiêu: Bảo đảm tổ chức triển khai thực hiện cơ chế, chính sách, Chương trình, đúng mục tiêu, đúng định hướng, đúng luật pháp, hiệu quả.

- Đối tượng: Các cơ quan chủ trì, quản lý các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình; các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Chương trình.

- Nội dung: Các ngành, các cấp tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

- Dự kiến kết quả: Hoàn thành công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và hoàn thành các cuộc kiểm tra, giám sát đánh giá Chương trình định kỳ, thường xuyên hoặc đột xuất ở các cấp.

- Nhu cầu vốn ngân sách trung ương: 3.953 triệu đồng.

## **IV. Giải pháp chủ yếu**

1. Tiếp tục đôn đốc các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ tổ chức triển khai, thực hiện các Dự án, Tiểu dự án; rà soát các nội dung hoạt động không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp để bổ sung dự toán thực hiện cho các dự án thành phần khác trong cùng chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Giao trách nhiệm gắn việc đảm bảo tiến độ giải ngân các Chương trình MTQG với việc đánh giá người đứng đầu các đơn vị, địa phương. Tăng cường, phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện, Ban quản lý thực hiện các Chương trình MTQG cấp xã trong tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại địa phương.

3. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo hiện hành như chính sách tín dụng ưu đãi, chính sách dạy nghề, hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, chính sách hỗ trợ y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, hỗ trợ tiền điện, chính sách trợ giúp pháp lý...

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm mục tiêu khơi dậy ý chí nỗ lực vươn lên và xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại của hộ nghèo, hộ cận nghèo coi đây là giải pháp then chốt, đột phá để giảm nghèo nhanh và bền vững; đẩy mạnh phát triển sản xuất, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

5. Coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và tập huấn về kiến thức triển khai thực hiện các chương trình MTQG cho đội ngũ cán bộ các

cấp, nhất là đội ngũ cán bộ ở cơ sở xã, thôn, bản, những người trực tiếp chỉ đạo thực hiện.

**6. Tăng cường vai trò chủ động của cấp xã, cộng đồng thôn** trong việc quản lý, giám sát đầu tư, khai thác, sử dụng các công trình cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ và các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất phát huy nguồn lực và đóng góp của người dân trong thực hiện các dự án phát triển sản xuất, chú trọng các mô hình liên kết, gắn phát triển sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

**7. Tăng cường công tác, kiểm tra giám sát** để kịp thời nắm bắt được những khó khăn, bất cập tại cơ sở. Từ đó có những giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả hơn. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục tham mưu việc ban hành các văn bản hướng dẫn cơ chế triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

## **V. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Cơ quan Thường trực Chương trình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì thực hiện các dự án: Dự án 1, Dự án 2, Dự án 4, Tiểu dự án 2 Dự án 6, Dự án 7; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Chủ trì Tiểu dự án 1 Dự án 3; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**3. Sở Y tế:** Chủ trì Tiểu dự án 2 Dự án 3; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**4. Sở Xây dựng:** Chủ trì Dự án 5; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông:** Chủ trì Tiểu dự án 1 Dự án 6; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, cân đối, bố trí vốn, thẩm định nguồn vốn đầu tư Chương trình theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

### **7. Sở Tài chính:**

- Phối hợp cho ý kiến về phương án phân bổ vốn sự nghiệp của Chương trình; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí vốn đối ứng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách địa phương cho Chương trình, đảm bảo phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình.

### **8. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành liên quan**

- Tham gia triển khai nội dung Chương trình trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do Sở, ban, ngành quản lý;

- Các Sở, ban, ngành được phân công thực hiện các chính sách giảm nghèo chịu trách nhiệm rà soát, xây dựng, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo gắn với chính sách, chương trình và kế hoạch phát triển của Sở, ban, ngành; đồng thời chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện ở cơ sở.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:** Theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp tổ chức vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025; phối hợp thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thực hiện các mô hình hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về hỗ trợ làm nhà ở, phát triển sản xuất... và đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho người nghèo.

### **10. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh (*các cơ quan chủ trì dự án, chủ trì tiểu dự án*), hướng dẫn, chỉ đạo cơ sở triển khai thực hiện dự án, tiểu dự án đạt hiệu quả.

- Thực hiện rà soát, hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cập nhật thường xuyên các nguyên nhân của hộ nghèo, hộ cận nghèo để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch giải quyết các chiều thiếu hụt.

- Lồng ghép nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững với các nguồn vốn của các Chương trình phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn để giải quyết các chiều thiếu hụt của hộ nghèo, hộ cận nghèo như: nước sạch, vệ sinh môi trường, tiếp cận thông tin...

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra giám sát đánh giá tại cơ sở và tại các hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm phát hiện các sai sót để kịp thời điều chỉnh.

- Chấp hành chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất (*khi cần thiết*) về tình hình triển khai thực hiện Chương trình về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tránh thất thoát. Chủ động cân đối bố trí nguồn vốn đối ứng từ ngân sách huyện, nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án khác và các nguồn lực hợp pháp khác ngoài ngân sách để thực hiện Chương trình.

*(Có 04 biểu chi tiết kèm theo)*

Trên đây là nội dung xây dựng kế hoạch, đề xuất kinh phí năm 2025 thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng đề nghị và rất mong nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Lao động – TB và XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo;
- Các Sở: Lao động - TB và XH; KHĐT; Tài chính; Y tế; Nông nghiệp và PTNT; Thông tin và Truyền thông; Xây dựng;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (P.Tuân)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**